

Ngày 31/12/2024	4,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-4.2%	-23.3%

2024	
ROE	-4.3%
	+/- YoY ▼ 3.0%

Q4/24	
DT thuần	482
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 248 ▼ 34.0%
	YoY ▼ 524 ▼ 52.1%

2024	
DT thuần	4,391
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 94.0 ▼ 2.1%

Q4/24	
LN gộp	8.27
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 15.4 ▼ 65.1%
	YoY ▼ 21.6 ▼ 72.3%

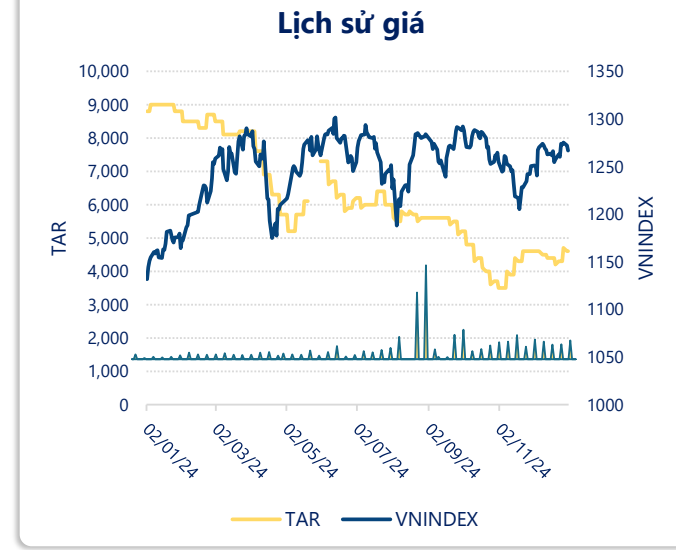
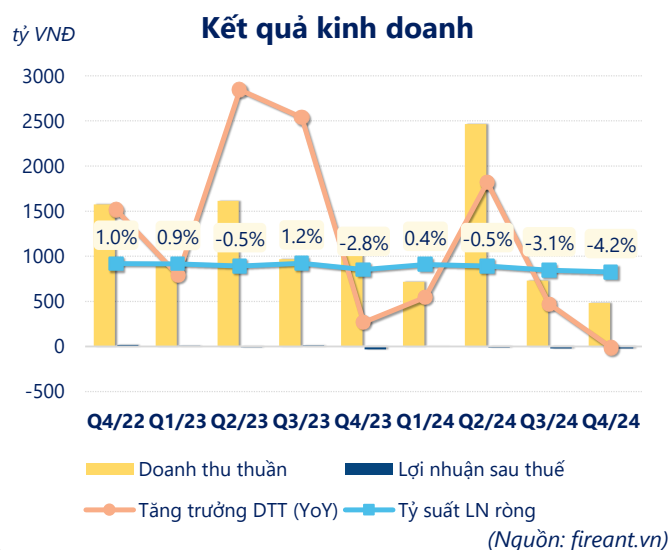
2024	
LN gộp	113
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 98.0 ▼ 46.2%

Q4/24	
LN thuần	-36.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 18.5 ▼ 104%
	YoY ▲ 0.90 ▲ 2.5%

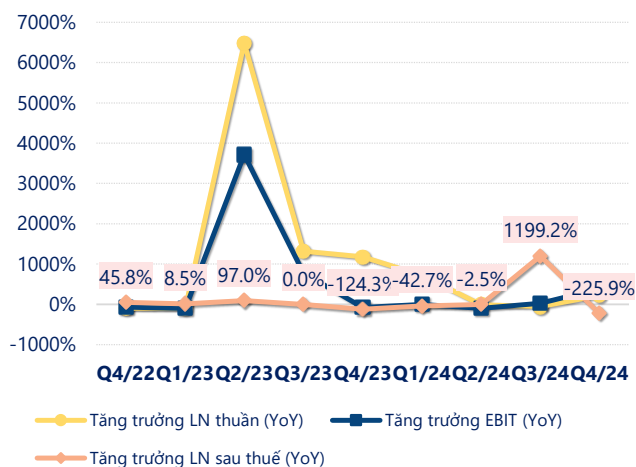
2024	
LN thuần	-57.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 46.4 ▼ 405%

Q4/24	
LN sau thuế	-21.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.00 ▲ 4.5%
	YoY ▲ 10.6 ▲ 33.3%

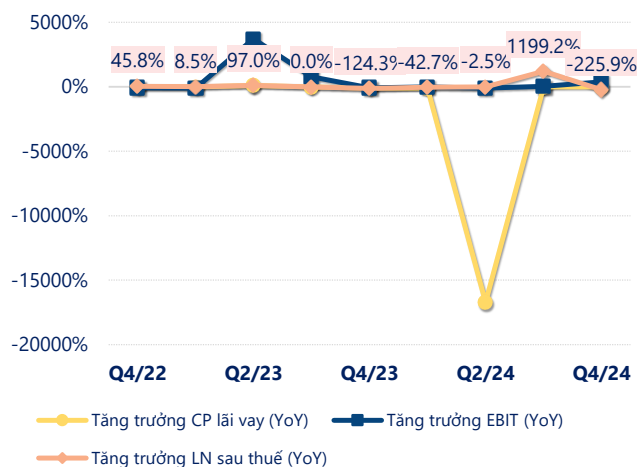
2024	
LN sau thuế	-51.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 36.2 ▼ 233%



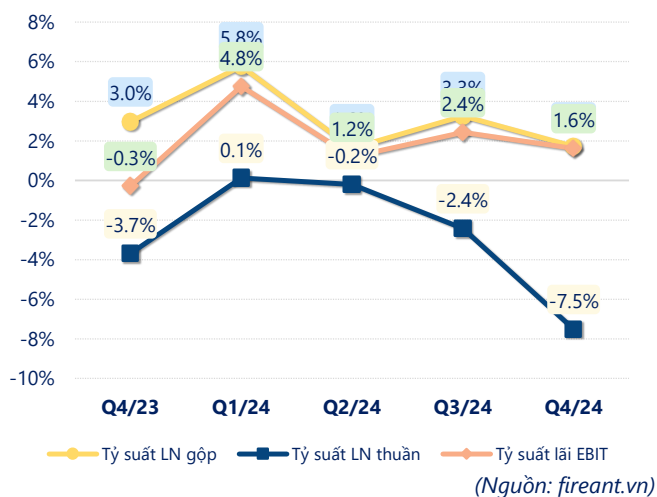
Tăng trưởng lợi nhuận



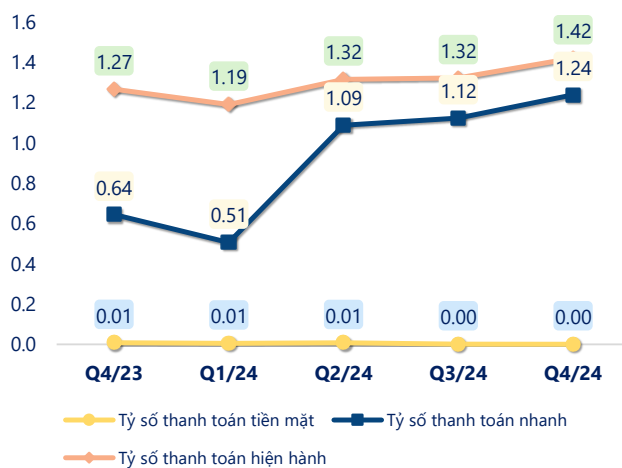
Tăng trưởng chi phí



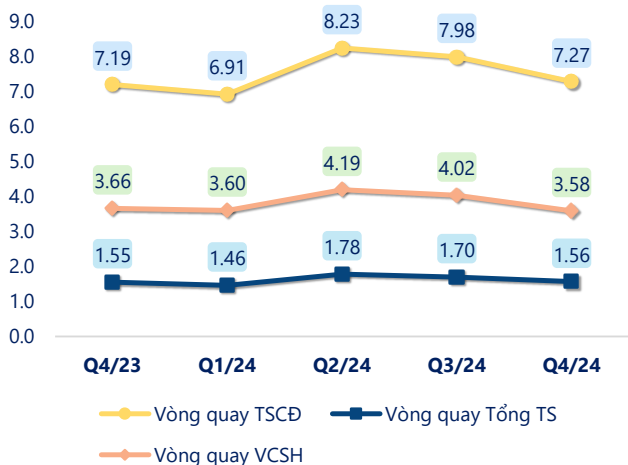
Tỷ suất lợi nhuận



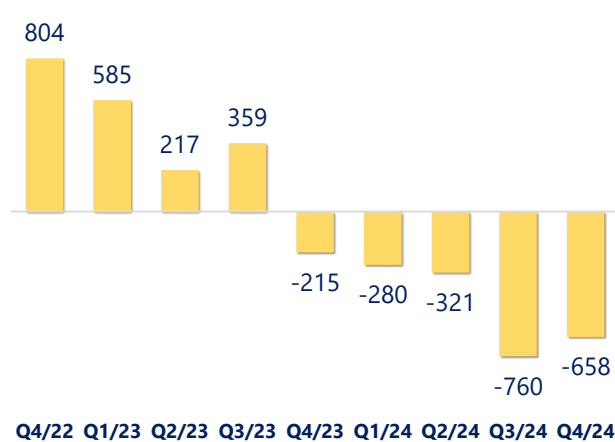
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	482	1,006	-52.1%	4,391	4,485	-2.1%
Giá vốn hàng bán	473	976	-51.5%	4,277	4,274	0.1%
Lợi nhuận gộp	8.27	29.9	-72.3%	113	211	-46.2%
Doanh thu HĐTC	0.10	4.59	-97.8%	12.2	14.7	-16.9%
Chi phí TC	32.3	34.8	-7.2%	133	128	3.8%
Chi phí lãi vay	31.4	29.7	5.7%	129	122	6.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.02	0.01	-423%
Chi phí bán hàng	4.96	34.4	-85.6%	26.4	86.2	-69.4%
Chi phí QLDN	7.29	2.45	198%	24.1	22.6	6.3%
LN thuần từ HĐKD	-36.2	-37.1	2.5%	-57.8	-11.4	-405%
Lợi nhuận khác	12.6	4.54	178%	17.9	1.18	1417%
LN trước thuế	-23.6	-32.6	27.7%	-40.0	-10.3	-289%
Lợi nhuận sau thuế	-21.3	-31.9	33.3%	-51.8	-15.6	-233%
LNST của CĐ cty mẹ	-20.5	-28.5	28.2%	-51.5	-15.8	-226%

(Nguồn: fireant.vn)

